

Bản án số: 01/2019/HSST
Ngày 04-01-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hoan

Bà Phạm Thị Hoài

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Dũng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 250/2018/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 260/2018/QĐXXST-HS ngày 20-11-2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 52/HSST-QĐ ngày 30-11-2018 và Thông báo mở lại phiên tòa số 01/TB-TA ngày 24-12-2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1981. ĐKKHKT: Xóm M, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Trú tại: số A đường Y, phường H, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Hoàng Thị U, sinh năm 1954; Tiền án, tiền sự: không. Vợ là Đinh Thị Huyền T, sinh năm 1987 và có 01 con.

Nhân thân:

- Bản án số 415/HSST ngày 19-7-2006 của TAND quận Đống Đa, TP Hà Nội xử phạt C 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 222/LCCT ngày 23-11-2018 của TAND thành phố Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Trọng D, sinh năm 1992; trú tại: thôn N, xã P, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Anh D xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

+ Ông Vũ Tiến Y, sinh năm 1955; trú tại: xóm Đ, thôn H, xã Quyết Thắng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; có mặt.

+ Chị Hà Thị V, sinh năm 1999; trú tại: thôn Kh, xã N, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương;

+ Anh Trần Quốc D1, sinh năm 1975; trú tại: Số H phố T, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương.

+ Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1973; trú tại: số S, đại lộ H, phường Nguyễn Trãi, TP Hải Dương.

+ Chị Đặng Thị Huyền Tr, sinh năm 1986; trú tại: thôn P, xã N, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh C là Giám đốc điều hành trung tâm tiệc cưới Ph ở số A đường Y, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương trực thuộc công ty TNHH Q do chị Trần Thị Thanh H làm Tổng giám đốc. C không có thẩm quyền được bắt, giữ người theo quy định của pháp luật nhưng ngày 11/4/2018 C đã thực hiện hành vi bắt, giữ người trái pháp luật cụ thể như sau:

Năm 2017, anh Nguyễn Trọng D làm kế toán tại công ty Q nhưng do có mâu thuẫn về tiền hàng hóa và tiền lương với công ty nên anh D đã nghỉ việc ở công ty. Khoảng 16 giờ 30' ngày 11/4/2018, anh D và chị Hà Thị V (là bạn anh D) đi chơi ở phố B, phường Trần Phú, TP Hải Dương thì gặp anh Trần Quốc D1 là nhân viên của công ty Q. Do biết anh D đang giữ tiền của công ty nên anh D1 yêu cầu anh D về nhà hàng Ph để nói chuyện, anh D không đồng ý mà đề nghị vào trụ sở Công an phường Trần Phú để giải quyết; anh D1 đồng ý và gọi điện thoại cho Nguyễn Mạnh C đến. Sau khi được Công an phường Trần Phú, TP. Hải Dương hướng dẫn vụ việc thuộc thẩm quyền của công an phường Hải Tân, TP. Hải Dương (là nơi nhà hàng Ph có trụ sở) thì tất cả đều nhất trí. Anh D điều khiển xe mô tô chở C, anh D1 chở chị V để cùng về công an phường Hải Tân giải quyết. Đến 17 giờ 20' cùng ngày, khi anh D và C đi đến khu vực ngã tư Hải Tân (đoạn trước cửa nhà hàng Phoenix), C yêu cầu anh D rẽ vào nhà hàng Ph để làm rõ trách nhiệm liên quan đến số tiền 96 triệu đồng mà anh D cầm của công ty trước khi nghỉ việc, anh D không đồng ý nên C với tay trái lên túm vào tay lái bên trái xe của anh D ghì ép anh D phải đi vào nhà hàng, anh D ghì tay lái lại để đi thẳng. Thấy vậy, C với tay phải lên tắt chìa khóa điện của xe mô tô rồi dùng tay phải quàng vào cổ, kéo anh D xuống làm xe máy đổ ra đường. Anh D không vào mà giằng co nên C dùng tay trái tát vào mặt anh D, lúc này có ông Vũ Tiến Y là bảo vệ của nhà hàng nghĩ rằng anh D có hành vi trộm cắp nên đã chạy ra giữ tay anh D. C không ôm cổ anh D nữa mà túm tay anh D kéo vào quây bi - a ở tầng 1 Nhà hàng Ph, giữa anh D và C tiếp tục giằng co nhau nên C tiếp tục dùng tay phải tát vào má bên trái anh D 01 phát rồi yêu cầu anh D đi lên phòng làm việc của chị H ở tầng 2 để nói chuyện. Chị V chạy theo để can ngăn nhưng không được nên đã đến Công an TP. Hải Dương trình báo sự việc. Khi lên đến phòng, C yêu cầu anh D gọi điện thoại cho bố mẹ anh D để cùng đến giải quyết nên anh D đã gọi điện thoại thông báo cho chị Đặng Thị Huyền Tr là chị họ của anh D. C gọi cho chị H. Khi chị Tr đến thì gặp anh D, chị H, anh D1 và C đang ở trong phòng của chị H. Anh D1 thông báo lại nội dung sự việc cho chị Tr biết, chị Tr đề nghị được cùng tham gia giải quyết việc liên quan đến anh D. C yêu

cầu anh D phải trả số tiền 96 triệu đồng, do anh D chưa có tiền nên tất cả thống nhất anh D viết giấy nhận nợ số tiền trên. Khi anh D mới viết được một phần nội dung gồm: Giấy vay tiền, họ tên, số chứng minh nhân dân, địa chỉ của anh D thì bị tụt huyết áp nên nằm xuống ghế; thấy vậy, C, chị H lấy một lọ dầu gió đưa cho chị Tr để bôi cho anh D. Đến khoảng 18 giờ 40' cùng ngày, Cơ quan CSĐT – Công an TP. Hải Dương nhận được trình báo của chị Hà Thị V đã đến lập biên bản vụ việc, quản lý vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 262/CT-VKS ngày 16-11-2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Nguyễn Mạnh C về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh C khai nhận về hành vi phạm tội của mình và xác định VKSND thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Người bị hại Nguyễn Trọng D xin xét xử vắng mặt và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Hải Tân, thành phố Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo C cho Ủy ban nhân dân phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập 5% - 10% thu nhập hàng tháng của bị cáo C sung quỹ nhà nước. Thời hạn bị khấu trừ thu nhập hàng tháng bằng với thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Mạnh C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Mạnh C không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng không đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người bị hại anh Nguyễn Trọng D xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh D theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo C khai nhận khi đến ngã ba Hải Tân, C có nói, mời anh Nguyễn Trọng D vào nhà hàng Ph để giải quyết về khoản tiền nợ nhưng anh D không đồng ý mà yêu cầu đến Công an phường Hải Tân giải quyết như thống nhất tại Công an phường Trần Phú thì C đã rút chìa khóa xe máy không cho anh D đi tiếp, có hành vi dùng tay kéo, ghì cổ, tát vào mặt anh D để không chế bắt, giữ anh D trên tầng 2 nhà hàng Phoenix và yêu cầu gọi người thân trong gia đình đến làm việc.

Lời khai của người bị hại tại cơ quan điều tra: Sau khi làm việc tại công an phường Trần Phú được nghe giải thích anh D và C thống nhất về Công an phường Hải Tân giải quyết, đi bằng 2 xe máy, anh D chở C, anh D1 chở chị V (bạn gái anh D), khi đến ngã tư Hải Tân, C nói với anh D vào Công ty D Sơn để làm việc, anh D không đồng ý mà yêu cầu đến Công an phường Hải Tân giải quyết như đã thống nhất thì C đã bẻ tay lái xe máy, rút chìa khóa xe máy dùng tay bẻ tay trái của anh D về sau, ghì kẹp cổ, lôi kéo anh D không vào mà giằng co, C đã dùng tay trái tát vào mặt anh D kéo vào tầng 1, hai bên tiếp tục giằng co C đã dùng tay phải tát vào má trái anh D yêu cầu lên tầng 2 nhà hàng Phoenix làm việc. Anh D lên tầng 2 làm việc hoàn toàn bị C khống chế, ép buộc. Tại đây, C còn yêu cầu anh D gọi điện cho người nhà đến làm việc.

Lời khai của người làm chứng chị Hà Thị V: Khi đi đến ngã tư Hải Tân thấy Crút chìa khóa, xe máy đỗ ra đường, Ctúm áo lôi anh D vào trong quán Bi-a, rồi túm áo lôi anh D lên tầng 2.

Tại biên bản về việc quản lý hình ảnh ghi lại từ camera (BL31) thể hiện: vào thời điểm 17h20 ngày 11-4-2018 ...tại số 1 đường Yết kiêu, P. Hải Tân có hai người kéo, xô đẩy nhau về phía vỉa hè... và đi tiếp vào số 1 đường Yết Kiêu.

Tại biên bản về việc ghi nhận nội dung và giải trình hình ảnh Video (BL32 – BL35) thể hiện: thời điểm 17h21'-17h22' ngày 11-4-2018, C có hành vi kẹp cổ, kéo anh D từ đường Yết Kiêu vào nhà hàng Ph.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai của ông Vũ Tiến Y thể hiện: Ông Y nhìn thấy C kéo anh D từ ngoài đường vào quầy bi-a, anh D vùng vằng nhưng không được sau đó tiếp tục bị kéo vào trong nhà hàng.

Như vậy, lời khai của bị cáo Nguyễn Mạnh C tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra, chứng cứ là biên bản về việc quản lý hình ảnh ghi lại từ camera; biên bản về việc ghi nhận nội dung và giải trình hình ảnh Video và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 11-4-2018 tại trước cửa nhà hàng Ph ở số A đường Y, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương; Nguyễn Mạnh C đã có hành vi dùng tay kéo, ghì cổ, tát vào mặt anh Nguyễn Trọng D để không chế, bắt anh D phải lên tầng hai nhà hàng Ph và giữ anh D tại đây trái ý muốn của anh D. Đến khoảng 18 giờ 40' cùng ngày thì bị Cơ quan điều tra – Công an thành phố Hải Dương phát hiện, tiến hành lập biên bản vụ việc.

[3] Bị cáo Nguyễn Mạnh C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo thể hiện dùng vũ lực khống chế để bắt, giữ trái ý muốn của

anh D, không cho anh D đi đâu vượt quá sự kiểm soát của bị cáo, mặc dù bị cáo không có thẩm quyền nhưng lại bắt giữ người trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên đủ yếu tố cấu thành tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh C về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Mạnh C là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền tự do thân thể của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự.

[4] Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Năm 2006 đã bị TAND quận Đống Đa, TP Hà Nội xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ đã được xóa án tích. Về tình tiết tăng nặng: không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội cũng có 1 phần lỗi của người bị hại do người bị hại nợ tiền của Công ty nơi C làm việc, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thì thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và công việc, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải xử phạt bị cáo hình phạt tù mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với chị Trần Thị Thanh H, anh Trần Quốc D1 không tham gia giúp sức; ông Vũ Tiến Y có hành vi giữ tay anh D nhưng không có mục đích không chế bắt, giữ anh D không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại giai đoạn khởi tố, truy tố bị cáo trình bày là bản kết luận điều tra, cáo trạng không đúng với lời khai bị cáo đã trình bày nhưng tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến thắc mắc gì về nội dung bản kết luận điều tra, cáo trạng hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; Điều 292; Điều 331, Điều 333; khoản 2 Điều 136 của Bộ

luật Tổ tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh C 15 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Hải Tân, thành phố Hải Dương nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo C cho Ủy ban nhân dân phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập 5% thu nhập hàng tháng của bị cáo C sung quỹ nhà nước. Thời hạn bị khấu trừ thu nhập hàng tháng bằng với thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Mạnh C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương;
- QCSĐT-Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu